ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA **SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2688/SNN&PTNT-TL	*Thanh Hoá, ngày 10 tháng 7 năm 2019*

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH
Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp: Hồ Khe Sanh

Kính gửi: Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Sông Chu.

Căn cứ Luật phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19/6/2013;

Căn cứ Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017;

Căn cứ Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập;

Căn cứ tờ trình số 552/SC-KT ngày 04 tháng 7 năm 2019 của Công ty TNHH MTV Sông Chu về việc thẩm định trình phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp công trình hồ Khe Sanh, huyện Tĩnh Gia.

Sau khi xem xét, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo kết quả thẩm định phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp công trình hồ chứa nước Khe Sanh năm 2019 như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TRÌNH

- Là hồ chứa nước lớn, điều tiết năm;
- Công trình cấp IV;
- Diện tích tưới: 80 ha, huyện Tĩnh Gia;
- Diện tích lưu vực $F_{lv} = 3,5$ km^2;
- MNSC = +10,80 m, ứng với $W_{SC} = 1,2 \times 10^6$ m^3;
- MNDBT = + 9,50 m, ứng với $W_{BT} = 0,678 \times 10^6$ m^3;
- MNC = + 4,60 m, ứng với $W_C = 0,0035 \times 10^6$ m^3;
- Đập đất chính dài L = 585 m, chiều cao đập H = 11,93 m, bề rộng đỉnh đập B = 3,0 m, cao trình đỉnh đập (+12,00)m;
- Tràn xả lũ có chiều rộng B = 29 m, cao trình ngưỡng tràn (+9,50)m, lưu lượng tràn Q = 61,85 m^3/s;
- Cống lấy nước cửa van chặn côn Φ 40cm, chiều dài cống L = 40 m, cao trình đáy cống (+5,20) m, lưu lượng thiết kế Q = 0,203 m^3/s.

II. NỘI DUNG THẨM ĐỊNH

1. Phương án ứng phó tại công trình đầu mối

1.1 Mục tiêu: Đảm bảo an toàn công trình đầu mối theo phương châm "4 tại chỗ".

1.2. Quy định vận hành trong mùa mưa lũ.

Hồ chưa có quy trình vận hành nên việc vận hành điều tiết hồ thực hiện theo quy định của Công ty Sông Chu. Đề nghị Công ty Sông Chu khẩn trương lập hồ sơ trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định hiện hành, đảm bảo an toàn hồ chứa và tích nước phục vụ sản xuất.

1.3. Các cấp mực nước báo động mực nước chống lũ hồ

- Báo động cấp I: MN hồ ∇(+9,50) m;
- Báo động cấp II: MN hồ ∇(+10,20) m;
- Báo động cấp III: MN hồ ∇(+10,80) m.

1.3. Một số tình huống sự cố có thể xảy ra và biện pháp xử lý đối với công trình đầu mối

a) Một số tình huống sự cố có thể xảy ra:

- Khi mực nước hồ đạt đến cao trình thiết kế kết hợp mưa lớn làm cho sạt lở mái đập đất do đường bão hoà thân đập dâng cao, nước thấm ra mái hạ lưu đập.

- Trong trường hợp có nước thấm ra mái, chân mái hạ lưu hoặc xuất hiện mạch đùn, mạch sủi có nước đục chảy ra.

- Xói lùng dọc thân cống lấy nước qua thân đập, hoặc hai vai đập.

- Nếu có tổ mối lớn do kiểm tra không phát hiện được còn tiềm ẩn trong thân đập làm cho nước thấm qua sinh ra sự cố.

- Khi có tin bão gần có khả năng đổ bộ vào Thanh Hoá và có mưa to. Phải đóng cống trường hợp cánh cửa kẹt không xuống được.

- Xuất hiện lũ đặc biệt lớn có nguy cơ tràn qua đỉnh đập đất gây xói lở mái hạ lưu đập hoặc có nguy cơ vỡ đập.

b) Biện pháp xử lý đối với các trình huống xảy ra:

Thống nhất các biện pháp xử lý giờ đầu trong phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp công trình hồ Khe Sanh năm 2019 do Công ty Sông Chu lập.

1.4. Đảm bảo vật tư dự phòng và nhân lực ứng cứu.

a) Vật tư dự phòng tại công trình:

Công ty Sông Chu chuẩn bị vật tư dự phòng tại công trình đảm bảo số lượng, chất lượng và tập kết đúng vị trí quy định, thuận lợi khi ứng phó với các tình huống xảy ra.

TT	Tên vật tư	Đơn vị	Đã có	Bổ sung	Ghi chú
1	Đá hộc	m^3	18,4		Tập kết tại công trình
2	Đá 1x2	m^3	8,7		
3	Đá 4x6	m^3	9,45		
4	Cát	m^3		10,0	

Các vật tư PCLB khác tập kết tại kho Khu nhà quản lý của hồ Quế Sơn do hồ Khe Sanh chưa có nhà quản lý. Khi các hồ xảy ra sự cố thì ngoài các vật tư nêu trên, Công ty Sông Chu có trách nhiệm điều tiết và cùng cấp đảm bảo đủ vật tư PCLB cho công trình.

TT	Tên vật tư	Đơn vị	Đã có	Bổ sung	Ghi chú
5	Rọ thép	cái	50		Tập kết tại kho Khu nhà quản lý của hồ Quế Sơn.
6	Bao tải	cái	200		
7	Cọc tre ngâm 2m Φ(8~10)	cái	315		
8	Vồ gỗ có cán	cái	10		
9	Phao cứu sinh	cái	5		
10	áo phao	cái	2		
11	Cuốc có cán	cái	25		
12	Xẻng có cán	cái	20		
13	Dao phát	con	11		
14	Dao chặt	con	15		
15	Cuốc chim có cán	cái	3		
16	Đèn bão	cái	8		
17	Đèn ắc qui	cái	1		
18	Loa tay	cái	1		
19	Lưới đen dày, khổ 4x5m	cái		55	

b) Vật tư dự phòng trong dân:

Thống nhất với khối lượng vật tư dự phòng tại trong dân do Công ty Sông Chu lập trong phương án, tuy nhiên cần chỉ rõ vị trí, phạm vi, trữ lượng và có sơ họa bãi lấy đất dự kiến đắp đập khi xử lý các tình huống sự cố đã đề ra.

c) Nhân lực ứng cứu:

Ban chỉ huy phòng chống lụt bão hồ Khe Sanh (sau đây gọi tắt là BCH PCLB hồ Khe Sanh) xây dựng phương án phối hợp cụ thể với Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cựu nạn (sau đây gọi tắt là BCH

PCTT&TKCN) xã Trúc Lâm chuẩn bị đầy đủ lực lượng, máy móc, phương tiện thường trực cụ thể (xe tải, máy đào...) để xử lý các tình huống khi xảy ra.

2. Phương án ứng phó với lũ, ngập lụt ở vùng hạ du đập

2.1. Mục tiêu:

- Xác định hoặc dự kiến được tuyến lũ quét và phạm vi ngập lụt khi xảy ra sự cố.

- Đề ra được phương án bảo vệ, phòng tránh hoặc giảm nhẹ thiệt hại cho vùng hạ du.

- Xây dựng được phương án sơ tán dân nhanh chóng, triệt để; bảo đảm an toàn tính mạng cho nhân dân.

2.2. Dự kiến các tình huống:

- Trường hợp xả lũ kiểm tra qua công trình xả lũ kiên cố (*xả lũ qua tràn*).

- Trường hợp khả năng xả lũ của hồ chứa không đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn thiết kế hiện hành, tình huống vỡ đập tính với lũ thiết kế.

- Trường hợp khả năng xả lũ của hồ đập đáp ứng tiêu chuẩn thiết kế hiện hành, tình huống vỡ đập tính với lũ kiểm tra.

2.3. Phương án xử lý các tình huống.

2.3.1. Trường hợp 1: Xả lũ kiểm tra qua tràn.

Khi mực nước đạt cao trình mực nước dâng gia cường lưu lượng xả lũ qua tràn là Q = 61,85 m^3/s, kết hợp với việc nước sông Lạch Bạng lên cao làm giảm khả năng thoát lũ của vùng hạ du gây ngập úng 41,0 ha diện tích đất lúa và đường giao thông nhỏ của các thôn Lan Trà, Giảng Tín, Sơn Trà xã Trúc Lâm. Trong tình huống này không có nhà cửa, dân cư bị ngập nên cần đề phòng người qua lại khe suối, những người đánh bắt cá hoặc thu lợi nông sản.

Vì vậy cần nghiêm cấm các hoạt động đi lại, đánh bắt cá trong khu vực ngập lụt và đi lại của thuyền bè trên sông, suối hạ du.

2.3.2. Trường hợp 2: Khả năng xả lũ của hồ chứa không đáp ứng yêu cầu thiết kế tiêu chuẩn hiện hành, tình huống vỡ đập tính với lũ thiết kế.

Tổng lượng nước xả xuống hạ du bao gồm dung tích hồ và lượng nước lũ ứng với tần suất thiết kế. Tình huống vỡ đập chính, nước nhanh chóng ập xuống vùng hạ du, gây nên ngập lụt lớn cho thôn các thôn Lan Trà, Giảng Tín, Sơn Trà xã Trúc Lâm. Ứng với diện tích đất đai bị ngập khoảng 47,0 ha trong đó: đất thổ cư khoảng 6,0 ha, đất canh tác khoảng 41,0 ha. Các vùng dân cư bị ngập sâu phải tổ chức di dân.

2.3.3. Trường hợp 3: Khả năng xả lũ của hồ chứa đáp ứng tiêu chuẩn thiết kế tình huống vỡ đập trường hợp tính với lũ kiểm tra.

Tổng lượng nước xả xuống hạ du bao gồm dung tích hồ và lượng nước lũ ứng với tần suất kiểm tra. Tuyến lũ quét, các thôn xóm bị ảnh hưởng trực tiếp lũ như tình huống vỡ đập được tính với lũ thiết kế nhưng bị ngập sâu hơn.

2.4. Phân giao nhiệm vụ.

2.4.1. UBND huyện Tĩnh Gia.

- Tổ chức chỉ đạo các cơ quan tham mưu, chính quyền các xã thực hiện phương án bảo đảm an toàn cho vùng hạ du khi hồ chứa xả lũ và các tình huống xảy ra sự cố vỡ đập theo phương án đã duyệt.

- Huy động nhân lực, vật lực, phương tiện cứu hộ, cứu nạn, sơ tán dân cư để đối kịp thời với các tình huống xảy ra trên địa bàn.

2.4.2. UBND các xã trong vùng.

- Tổ chức tuyên truyền phổ biến đến mọi gia đình, mọi người dân về các tình huống xả lũ hồ chứa, sự cố vỡ đập, phương án phòng tránh lũ, quy định hướng sơ tán, vị trí sơ tán của từng thôn, từng xóm để nhân dân chủ động thực hiện một cách nghiêm túc.

- Tổ chức thành lập các lực lượng cứu hộ, cứu nạn, sơ tán dân cư, huy động phương tiện nguồn lực giúp dân sơ tán bảo vệ tính mạng tài sản của nhân dân trên địa phương mình theo phương án đảm bảo có hiệu quả.

2.4.3. Các đơn vị: Ban chỉ huy quân sự các cấp, công an huyện, bệnh viện, trường học và các lực lương vũ trang, các cơ quan xí nghiệp nằm trên địa bàn tham gia phòng chống bão lũ theo sự phân công của UBND huyện.

3. Tổ chức thực hiện.

3.1. Sau khi phương án được phê duyệt, BCH PCLB hồ Khe Sanh phối hợp với BCH PCTT&TKCN huyện Tĩnh Gia tổ chức triển khai, chuẩn bị đầy đủ lực lượng, phương tiện, công tác phục vụ hậu cần theo phương châm "4 tại chỗ" để sẵn sàng đối phó khi có lũ lụt xảy ra.

Phổ biến, tuyên truyền và thông báo rộng rãi Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ Khe Sanh đến tất cả các địa phương và nhân dân vùng bị ảnh hưởng biết để chủ động ứng phó.

3.2. Chế độ thông tin liên lạc, chế độ báo cáo của cụm quản lý đầu mối Khe Sanh thuộc Công ty Sông Chu – Chi nhánh Tĩnh Gia.

3.2.1. Báo cáo BCH PCTT&TKCN huyện Tĩnh Gia.

- Báo động 1: Ngày 1 lần vào lúc 7h.

- Báo động 2: Ngày 2 lần vào lúc 7h, 19h.

- Báo động 3: Báo động khẩn cấp 1h báo cáo 2 lần.

3.2.2. Báo cáo BCH PCTT&TKCN tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT – Chi cục Thủy lợi.

- Báo động 2: Ngày 2 lần vào lúc 7h, 19h.

- Báo động 3: Báo động khẩn cấp 1h báo 2 lần.

3.3. Quy định chế độ trực ban tại đập, chế độ trực ban tại BCH PCTT&TKCN các cấp.

3.3.1. Tại công trình.

Khi có báo bão tất cả thành viên trong BCH PCLB hồ Khe Sanh phải có mặt phân công cụ thể phụ trách công việc của các thành viên, tiến hành thực hiện nghiêm túc sự phân công của Trưởng ban. Bộ phận thường trực phải thường xuyên có mặt 24/24h để điều hành công tác, theo phương châm chỉ huy tại chỗ.

3.3.2. Tại BCH PCTT&TKCN các cấp.

Khi có bão lụt các thành viên phải có mặt đầy đủ thực hiện sự phân công của Trưởng ban. BCH PCTT&TKCN các cấp quy định cụ thể chức năng nhiệm vụ của từng thành viên để tổ chức điều hành đảm bảo có hiệu quả và bám sát phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa nước Khe Sanh đã đề ra.

3.4. Thẩm quyền quyết định sơ tán theo quy định hiện hành.

Do Trưởng BCH PCTT&TKCN huyện Tĩnh Gia quyết định sơ tán.

3.5. Quy định hiệu lệnh báo động cho từng tình huống đã nêu trên.

Để thống nhất chung hiệu lệnh báo động các tình huống xảy ra cho toàn vùng nhằm chủ động đối phó với các tình huống. Quy định hiệu lệnh như sau:

- Khi huy động lực lượng để tham gia xử lý, ứng phó với các tình huống sự cố công trình đầu mối thì sử dụng mạng lưới thông tin, loa truyền thanh, điện thoại, tin nhắn và hiệu lệnh chung là đánh kẻng 3 hồi một, dừng (2~5) phút lại đánh. Ngoài ra có thể sử dụng còi của huyện đội Tĩnh Gia để hú 3 hồi.

- Tình huống xả lũ qua tràn ứng với lũ kiểm tra, phải đề phòng cứu hộ đê do mực nước sông lên cao thì hiệu lệnh: Kẻng hoặc trống đánh ngũ liên (5 tiếng liên hồi).

- Tình huống vỡ đập hiệu lệnh sơ tán dân cư: Kẻng hoặc trống đánh tam liên (3 tiếng liên hồi).

- Đối với các địa phương có hệ thống truyền thanh kết hợp dùng loa đài thông tin các tình huống trên để mọi người dân biết.

III. KẾT LUẬN

Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ Khe Sanh, huyện Tĩnh Gia được lập áp dụng đầy đủ các tiêu chuẩn, quy phạm hiện hành; Nêu rõ trách nhiệm của Công ty Sông Chu và các đơn vị, cá nhân có liên quan.

Đề nghị Công ty Sông Chu, trên cơ sở phương án được duyệt, khẩn trương phối hợp với UBND huyện Tĩnh Gia để phân giao nhiệm vụ, chuẩn bị vật tư dự phòng, nhân lực và máy móc, phương tiện cho các xã chuẩn bị; kiểm tra và đôn đốc công tác chuẩn bị cho phương án xong trước 15/7/2019, báo cáo về BCH PCTT&TKCN tỉnh để tổng hợp, theo dõi.

Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị Công ty Sông Chu hoàn thiện hồ sơ để tiến hành các bước tiếp theo./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/cáo);
- Lưu VT, TL.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Đặng Tiến Dũng